

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán chi phí lập Hồ sơ xác định các điểm đầu nối vào quốc lộ trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 117/2021/NĐ-CP ngày 22/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010;*

*Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ; Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015; Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1085/TTr-SGTVT ngày 05/4/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán chi phí lập Hồ sơ xác định các điểm đầu nối vào quốc lộ trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2030 với các nội dung chính sau:

- 1. Tên dự án:** Lập hồ sơ xác định các điểm đầu nối vào quốc lộ trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2030.
- 2. Chủ đầu tư:** Sở Giao thông vận tải Sơn La.
- 3. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.
- 4. Phạm vi thực hiện:** Các quốc lộ trên địa bàn tỉnh Sơn La, bao gồm:

QL.6, QL.37, QL.37 kéo dài, QL.43, QL.279, QL.4G, QL.32B, QL.12, QL.279D, QL.6C, QL.6B.

**5. Mục tiêu:** Xác định các điểm đầu nối nhằm xác định vị trí, hình thức giao cắt giữa quốc lộ với các đường nhánh phục vụ lập phương án tổ chức giao thông và xây dựng nút giao để bảo đảm giao thông an toàn, thông suốt và bảo vệ công trình đường bộ.

## 6. Nội dung thực hiện

- Trên cơ sở các điểm đầu nối trên các tuyến quốc lộ (gồm 06 tuyến: QL.6, QL.37, QL.43, QL.279, QL.4G, QL.32B) đã được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch tại Quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 10/10/2012 tổ chức rà soát, khảo sát bổ sung các điểm đầu hiện có và các vị trí dự kiến đầu nối theo quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo theo quy định Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021;

- Đối với các tuyến quốc lộ mới được điều chuyển từ đường tỉnh từ năm 2014-2017 chưa có trong Quy hoạch (gồm 05 tuyến QL.12, QL.37 (Km467+278-Km499+621), QL279D, QL.6C và QL.6B): Khảo sát, thống kê các đường nhánh hiện có và thu thập nhu cầu các vị trí đầu nối theo quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo theo quy định Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 và phù hợp với quy định về nút giao thông của tiêu chuẩn hiện hành về yêu cầu thiết kế đường ô tô;

- Cập nhật các vị trí đầu nối đã được Bộ GTVT thỏa thuận đầu nối bổ sung và UBND tỉnh đã giao sử dụng điểm đầu nối từ 2012 đến nay;

- Phối hợp với các Sở, Ban ngành, UBND các huyện, thành phố và các Tổ chức, cá nhân thu thập nhu cầu đầu nối của các dự án, quy hoạch có liên quan.

## 7. Khối lượng và dự toán chi phí

### 7.1. Khối lượng

- Tận dụng số liệu hồ sơ quy hoạch các điểm đầu nối vào quốc lộ tổ chức khảo sát, hiệu chỉnh số liệu (nếu có thay đổi), thu thập số liệu bổ sung, các điểm đầu nối mới phát sinh và các vị trí dự kiến đầu nối trên 06 tuyến quốc lộ (QL.6, QL.37, QL.43, QL.279, QL.4G, QL.32B); tổng hợp, đo vẽ mặt bằng các điểm đầu nối khoảng **1.570 vị trí**.

- Khảo sát, thu thập số liệu các vị trí đầu nối hiện có và các vị trí dự kiến đầu nối mới trên 05 tuyến quốc lộ (QL.12; QL.37 Km467+278-Km499+621; QL279D; QL.6C và QL.6B); tổng hợp, đo vẽ mặt bằng đối với các điểm đầu nối khoảng **627 vị trí**.

7.2. Dự toán chi phí: 799.500.000đ (Bằng chữ: Bảy trăm chín mươi chín triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn), trong đó:

- Chi phí khảo sát, lập hồ sơ đầu nối: 774.000.000 đồng.

- Chi phí lập đề cương nhiệm vụ: 21.500.000 đồng.
- Chi phí lập, thẩm định hồ sơ mời thầu: 2.000.000 đồng.
- Chi phí đánh giá HSDT, thẩm định kết quả LCNT: 2.000.000 đồng.

**8. Nguồn vốn:** Sự nghiệp kinh tế ngân sách tỉnh.

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2022.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

- Sở Giao thông vận tải tổ chức triển khai thực hiện công tác lập hồ sơ xác định các điểm đầu nối vào quốc lộ trên địa bàn tỉnh đảm bảo tiến độ, hiệu quả, tiết kiệm và tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan hiện hành.

- Sở Tài chính có trách nhiệm cân đối, bố trí đủ kinh phí sự nghiệp kinh tế ngân sách tỉnh năm 2022 đảm bảo dự án thực hiện và hoàn thành đúng thời gian thực hiện dự án.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

*Nơi nhận:* 

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT(Toàn), 20b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



  
**Lê Hồng Minh**

Handwritten text in red ink, possibly a date or reference number, located in the upper right corner.





## ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ VÀ DỰ TOÁN

Hồ sơ xác định các điểm đầu nối vào quốc lộ trên địa bàn tỉnh đến năm 2030  
(Kèm theo Quyết định số 656 /QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh)

### A. NỘI DUNG ĐỀ CƯƠNG

#### I. NỘI DUNG THUYẾT MINH

##### 1. Phần mở đầu

- a. Các căn cứ lập hồ sơ;
- b. Lý do, sự cần thiết;
- c. Mục tiêu;
- d. Phạm vi thực hiện;

e. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khu vực hai bên quốc lộ có điểm đầu nối; các thông tin về quy hoạch của tuyến, đoạn tuyến quốc lộ có điểm đầu nối; tình hình sử dụng hành lang an toàn đường bộ và an toàn giao thông trên đoạn tuyến;

g. Hiện trạng của tuyến, đoạn tuyến quốc lộ có điểm đề nghị đầu nối: cấp đường hiện hữu, điểm đầu, điểm cuối, khu vực nội thành, nội thị; đặc điểm địa hình có điểm đầu nối (vực sâu, núi cao, sông, suối; bán kính cong, tầm nhìn, nhà cửa, vật kiến trúc; các chướng ngại vật không thể di dời, khả năng xây dựng đường gom; các công trình lân cận điểm đầu nối như cầu, hầm đường bộ, điểm giao cắt với đường sắt); khả năng bố trí quỹ đất để thiết kế đảm bảo các yếu tố hình học của nút giao, bố trí làn dừng xe chờ rẽ trái, làn chuyển tốc. Sơ họa bình đồ tuyến đường trong phạm vi từ điểm đề nghị đầu nối về hai phía, mỗi phía không nhỏ hơn khoảng cách tối thiểu theo quy định tại Điều 21 của Thông tư này theo cấp đường quy hoạch.

##### 2. Phần nội dung thực hiện

a. Trên cơ sở các điểm đầu nối trên các tuyến quốc lộ (gồm 06 tuyến: QL.6, QL.37, QL.43, QL.279, QL.4G, QL.32B) đã được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch tại Quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 10/10/2012 tổ chức rà soát, khảo sát bổ sung các điểm đầu hiện có và nhu cầu đầu nối theo quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo theo quy định Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021;

b. Đối với các tuyến quốc lộ mới được điều chuyển từ đường tỉnh từ năm 2014-2017 chưa có trong Quy hoạch (gồm 05 tuyến QL.12, QL.37 (Km467+278-Km499+621), QL279D, QL.6C và QL.6B): Khảo sát, thống kê các đường nhánh hiện có và thu thập nhu cầu các vị trí đầu nối theo quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo theo quy định Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6 Điều 1 Thông tư

số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 và phù hợp với quy định về nút giao thông của tiêu chuẩn hiện hành về yêu cầu thiết kế đường ô tô;

c. Cập nhật các vị trí đầu nối đã được Bộ GTVT thỏa thuận đầu nối bổ sung và UBND tỉnh đã giao sử dụng điểm đầu nối từ 2012 đến nay;

d. Lý do các điểm đầu nối không đảm bảo yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Thông tư này; lộ trình xóa bỏ các đường nhánh có quy mô nhỏ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 23 của Thông tư này.

### **3. Các giải pháp thực hiện**

**4. Tổ chức thực hiện** (phân công nhiệm vụ các sở ngành và UBND các huyện, thành phố, các đơn vị có liên quan).

### **5. Phụ lục tài liệu bao gồm văn bản và số liệu có liên quan**

a. Các quy hoạch, quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt liên quan đến điểm đề nghị đầu nối vào quốc lộ (nếu có);

b. Quy hoạch phát triển đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt của các đô thị có tuyến quốc lộ đi qua (nếu có);

c. Ý kiến của Cục Quản lý đường bộ khu vực về hiện trạng tuyến, đoạn tuyến quốc lộ có điểm đề nghị đầu nối quy định tại điểm b khoản này; về sự phù hợp theo quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến an toàn giao thông đối với vị trí, hình thức giao cắt của điểm đầu nối vào quốc lộ;

d. Ý kiến của Bộ Giao thông vận tải đối với các trường hợp chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đầu nối vào quốc lộ theo quy định tại khoản 2 Điều 20 của Thông tư này.

## **II. BẢN VẼ**

1. Bảng tổng hợp điểm đầu nối gồm một số nội dung cơ bản: về hiện trạng và xác định vị trí, hình thức giao cắt của điểm đầu nối; về hiện trạng và xác định vị trí, quy mô của đường gom.

2. Bình đồ thể hiện các nội dung của bảng.

## **B. DỰ TOÁN KINH PHÍ**

### **1. Căn cứ lập dự toán**

- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng;

- Thông tư số 13/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng ngày 31/8/2021 về hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình.

## 2. Khối lượng dự kiến

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị	Khối lượng
A	Tận dụng số liệu hồ sơ quy hoạch các điểm đầu nối vào quốc lộ tổ chức khảo sát, hiệu chỉnh số liệu (nếu có thay đổi), thu thập số liệu bổ sung các điểm đầu nối mới phát sinh và các vị trí dự kiến đầu nối trên 06 tuyến Quốc lộ	Công	927,3
1	QL.6 (213,3Km): Khảo sát thu thập khoảng 739 vị trí hiện trạng, rà soát lại 179 điểm đầu nối được phê duyệt và thu thập số liệu các điểm đầu nối riêng lẻ đã được Bộ GTVT thỏa thuận từ 2012 đến nay; thu thập các quy hoạch, quy hoạch đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Công	295,60
2	QL.37 (107Km): Khảo sát thu thập khoảng 176 vị trí hiện trạng, rà soát lại 79 điểm đầu nối được phê duyệt và thu thập số liệu các điểm đầu nối riêng lẻ đã được Bộ GTVT thỏa thuận từ 2012 đến nay; thu thập các quy hoạch, quy hoạch đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Công	139,60
3	QL.43 (112,5Km): Khảo sát thu thập khoảng 274 vị trí hiện trạng, rà soát lại 97 điểm đầu nối được phê duyệt và thu thập số liệu các điểm đầu nối riêng lẻ đã được Bộ GTVT thỏa thuận từ 2012 đến nay; thu thập các quy hoạch, quy hoạch đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Công	156,10
4	QL.279 (55,2Km): Khảo sát thu thập khoảng 60 vị trí hiện trạng, rà soát lại 22 điểm đầu nối được phê duyệt và thu thập số liệu các điểm đầu nối riêng lẻ đã được Bộ GTVT thỏa thuận từ 2012 đến nay; thu thập các quy hoạch, quy hoạch đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Công	91,90
5	QL.4G (123Km): Khảo sát thu thập khoảng 306 vị trí hiện trạng, rà soát lại 114 điểm đầu nối được phê duyệt và thu thập số liệu các điểm đầu nối riêng lẻ đã được Bộ GTVT thỏa thuận từ 2012 đến nay; thu thập các quy hoạch, quy hoạch đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Công	165,70

6	QL.32B (11Km): Khảo sát thu thập khoảng 15 vị trí hiện trạng, rà soát lại 8 điểm đầu nối được phê duyệt và thu thập số liệu các điểm đầu nối riêng lẻ đã được Bộ GTVT thỏa thuận từ 2012 đến nay; thu thập các quy hoạch, quy hoạch đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Công	78,40
<b>B</b>	<b>Khảo sát, thu thập số liệu các vị trí đầu nối hiện có và các vị trí dự kiến đầu nối mới trên 05 tuyến Quốc lộ</b>	<b>Công</b>	<b>555,72</b>
1	QL.12 (50,33Km): Khảo sát thu thập khoảng 67 vị trí hiện trạng, các điểm đầu nối riêng lẻ và các quy hoạch, quy hoạch đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt..	Công	59,10
2	QL.37 kéo dài (32,34Km): Khảo sát thu thập khoảng 43 vị trí hiện trạng, các điểm đầu nối riêng lẻ và các quy hoạch, quy hoạch đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Công	37,93
3	QL.279D (77,5Km): Khảo sát thu thập khoảng 339 vị trí hiện trạng, các điểm đầu nối riêng lẻ và các quy hoạch, quy hoạch đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Công	299,03
4	QL.6C (69,2Km): Khảo sát thu thập khoảng 92 vị trí hiện trạng, các điểm đầu nối riêng lẻ và các quy hoạch, quy hoạch đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Công	81,15
5	QL.6B (33Km): Khảo sát thu thập khoảng 89 vị trí hiện trạng, các điểm đầu nối riêng lẻ và các quy hoạch, quy hoạch đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Công	78,51

### 3. Tổng dự toán chi phí (bao gồm VAT, làm tròn)

<b>Tổng cộng</b>	<b>:</b>	<b>799.500.000 đồng</b>
- Chi phí khảo sát, lập hồ sơ đầu nối	:	774.000.000 đồng
- Chi phí lập đề cương nhiệm vụ	:	21.500.000 đồng
- Chi phí lập, thẩm định hồ sơ mời thầu	:	2.000.000 đồng
- Chi phí đánh giá hồ sơ dự thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	:	2.000.000 đồng

### 4. Nguồn vốn: Sự nghiệp kinh tế ngân sách tỉnh./